TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐCNTTLH	*N, ngày 31 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trượng Thị Kim A về việc ly hôn, nuôi con.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con của bà Trượng Thị Kim A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn, nuôi con và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trượng Thị Kim A , sinh 1992

Người bị kiện: Ông Trượng Ngọc L, sinh 1993

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trượng Thị Kim A và ông Trượng ngọc L.

- Về con chung: Bà Trượng Thị Kim A và ông Trượng ngọc L tự nguyện thỏa thuận giao con chung tên Trượng Hoàng Thanh , sinh ngày 25-4-2017 cho bà Trượng Thị Kim Atrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục Hiện con chung Trượng Hoàng Thanh T đang sống với bà Trượng Thị Kim A).

- Về cấp dưỡng: Ông Trượng Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Trượng Thị Kim A không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình